TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:223/2022/QĐCNTTLH	*Quận Lê Chân, ngày 20 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34, và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Thu H và anh Mai Văn D

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 tháng 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 198x; nơi cư trú: Số 16/51/46 H, Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Anh Mai Văn D, sinh năm 198x; nơi cư trú: Số 16/51/46 K, Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Mai Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Mai Quỳnh A, sinh ngày 3x/0x/200x; Mai Quốc H, sinh ngày 2x/x/201x. Ly hôn, hai bên thống nhất giao cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Quốc H, còn cháu Mai Quỳnh A đã trưởng thành nên không yêu càu tòa án giải quyết; cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường H, quận Lê Chân, TP Hải Phòng (ĐKKH ngày 1x/1x/200x);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự